

Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
214012-9	Ổ đệm phẳng 6	6000LR	UNI DRILL 10MM	012	1
214012-9	Ổ đệm phẳng 6	6000R	Unidrill	014	1
214012-9	Ổ đệm phẳng 6	6801DB	DRYWALL SCREWDRIVER	024	1
214012-9	Ổ đệm phẳng 6	6801DBV	DRYWALL SCREWDRIVER	024	1
214012-9	Ổ đệm phẳng 6	6802BV	Screwdriver	024-1	1
214012-9	Ổ đệm phẳng 6	6805BV	Screwdriver	022	1
214012-9	Ổ đệm phẳng 6	6820V	Drywall Screwdriver	017	1
214012-9	Ổ đệm phẳng 6	6904VH	Impact Wrench	031	1
214012-9	Ổ đệm phẳng 6	6905H	Máy Siết Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	031	1
214012-9	Ổ đệm phẳng 6	JN1600	NIBBLER 1.6MM	002	1

Ngày in 08/07/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
www.npower.com.vn Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co